TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2020/HS-PT
Ngày 08 - 12 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Trần Quỳnh Phương
Các Thẩm phán: Ông Châu Văn Mỹ
Ông Trần Quang Khang

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Trấn Thanh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Triệu Ngọc Nhi, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 102/2020/TLPT-HS ngày 16 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Trần Hữu N, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2020/HSST ngày 11/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

Bị cáo có kháng cáo:

TRẦN HỮU N; Sinh ngày 07/9/1994, Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp M I, xã V Đ, huyện P, tỉnh Bạc Liêu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông: Trần Thanh D, sinh năm: 1971 và bà: Nguyễn Bích G, sinh năm: 1976; Vợ: Lê Thị Như Y, sinh năm: 2001; Tiền án: 01 lần, bị Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau tuyên phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/12/2016, chưa được xóa án tích; Tiền sự: Có 01 tiền sự, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính việc đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 23 ngày 30/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2020 đến ngày 23/7/2020 thì được cho tại ngoại cho đến nay. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 12 giờ ngày 29/6/2020, tại nhà của Trần Hữu N (thuộc ấp M I, xã V Đ, huyện P, tỉnh Bạc Liêu), Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bạc Liêu phối hợp cùng với Công an huyện Phước Long bắt quả tang Trần Hữu N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ: 02 bịch nilon có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng, 01 hộp nhựa

có nắp đậy có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng cùng một số tang vật khác có liên quan.

Quá trình điều tra chứng minh được: Trần Hữu N là người nghiện ma túy và có mua ma túy của người tên Nhóc H (không rõ họ tên, địa chỉ) về nhà để sử dụng. Vào 28/6/2020, N mua ma túy của Nhóc H với số tiền là 2.000.000 đồng, địa điểm giao nhận tại tuyến Quản lộ Phụng Hiệp gần cầu Chủ Chí thuộc ấp N, xã P T B, huyện P, tỉnh Bạc Liêu. Sau khi nhận ma túy Trần Hữu N mang về nhà chia nhỏ ra sử dụng; số ma túy còn lại cất giấu trong nhà để sử dụng tiếp, đến ngày 29/6/2020 thì bị bắt quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 67 ngày 06/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu, kết luận: 02 bịch nilon có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng, 01 hộp nhựa có nắp đậy có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamin, có tổng khối lượng là 6,06165 gam.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2020/HSST ngày 11/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Hữu N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Hữu N 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành hình phạt, có đối trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2020 đến ngày 23/7/2020.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 25/9/2020, bị cáo Trần Hữu N có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm tranh luận: Chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ. Về nội dung: Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nội dung kháng cáo. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 26/2020/HSST ngày 11/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo đúng về thể thức và thời hạn nên được Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như bản án hình sự sơ thẩm số 26/2020/HSST ngày 11/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện

Phước Long, tỉnh Bạc Liêu đã tuyên là đúng người, đúng tội và không oan sai. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ xác định vào ngày 29/6/2020, bị cáo Trần Hữu Nghĩa là người nghiện ma túy nên đã có hành vi tàng trữ ma túy loại Methamphetamin để sử dụng. Tại Bản kết luận giám định số 67 ngày 06/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu, kết luận: 02 bịch nilon có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng, 01 hộp nhựa có nắp đậy có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamin, có tổng khối lượng là 6,06165 gam. Như vậy, bị cáo đã tàng trữ ma túy loại Methamphetamin và có tổng trọng lượng là 6,06165 gam nên đã phạm vào tình tiết định khung tăng nặng là "... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[2.2] Xét đơn kháng cáo của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy là làm cho con người mất lý trí, làm tổn hại đến sức khỏe của con người mà còn là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, cần thiết phải xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội do bị cáo gây ra để răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Bản thân bị cáo có một tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Khi lượng hình, cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo do bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy, mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên là tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu về việc giữ nguyên án sơ thẩm là có căn cứ chấp nhận.

[4] Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các phần quyết định khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị nên đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Hữu Nghĩa.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 26/2020/HS-ST ngày 11/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Hữu N phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Hữu N 07 (bảy) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án được đối trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2020 đến ngày 23/7/2020.

3. Về án phí: Căn cứ các Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH ngày 31/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Hữu N phải nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2020/HSST ngày 11/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- TAND huyện Phước Long (02 bản);
- VKSND huyện Phước Long (01 bản)
- CQĐT huyện Phước Long (01 bản);
- Chi cục THA huyện Phước Long (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (1 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP.

Tăng Trần Quỳnh Phương